UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 17 *tháng 8 năm 2026*

HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá phiến lợp Nậm Ban, xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày /8/2026 của Sở NN&MT)

1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá

1.1. Loại khoáng sản: Khoáng sản chính là đá phiến lợp làm vật liệu xây dựng.

1.2. Địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: khu vực mỏ có dạng địa hình đồi núi phân cắt và là khoáng sản đá phiến lợp làm vật liệu xây dựng nên phương pháp khai thác là phương pháp lộ thiên

1.3. Tọa độ, diện tích đưa ra đấu giá

Điểm góc	**Hệ toạ độ VN2000, KTT 103^{0}00' múi 3^0**		**Diện tích (ha)**
	X (m)	**Y (m)**	
1	2467879.15	516479.32	6,8
2	2467767.03	516896.83	
3	2467616.01	516852.61	
4	2467729.74	516434.73	

2. Địa điểm, thời gian tổ chức cuộc đấu giá

2.1. Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Tại hội trường của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tòa nhà số 01, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu)

2.2. Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: 08 giờ 30 ngày 19/9/2026 (dự kiến).

3. Thông tin về địa chất khoáng sản

Toàn bộ khu vực mỏ thuộc **Hệ tầng Lai Châu (T_{2-3}*lc*)** gồm các đá cát kết màu xám sáng, phân lớp trung bình xen những lớp mỏng bột kết và đá phiến sét màu xám sẫm, phân lớp mỏng; đá phiến thạch anh - sericit - chlorit, đá phiến sericit - chlorit, màu đen, hạt mịn rất cứng, mặt phiến láng bóng, cấu tạo phân phiến, kiến trúc vi vảy hạt biến tinh, xen kẽ với bột kết màu xám đen, cát kết dạng quarzit màu xám sáng, có chỗ dạng sọc dải. Theo báo cáo Tổng hợp tài nguyên còn lại mỏ đá phiến lợp khu Nậm Ban, xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu do Công ty TNHH một thành viên APIC Nậm Ban lập năm 2017,

tài nguyên cấp 333 của mỏ 24.005 m^3 đá dự tính thu hồi được 1.554 m^3 đá phiến lợp:

- Vỉa 2: nằm ở phần trung tâm khu mỏ, độ cao tuyệt đối đường lộ vỉa từ 265m đến 345m. Vỉa 2 có dạng thấu kính kéo dài khoảng 180m theo phương tây bắc - đông nam, chiều dày trung bình là 2,10 m. Ở độ cao tuyệt đối 265m được khống chế bởi công trình vết lộ NB.3, ở độ cao tuyệt đối 325m khống chế bởi công trình vết lộ NB.4. Đá trụ và đá mái là đá bột kết màu đen. Thế nằm của vỉa 70∠80. Cấu trúc của vỉa 2 gồm 3 lớp đá phiến sericit – chlorit - thạch anh (đá phiến lợp) dày từ 1-1,2m; xen kẽ 2 lớp đá bột kết (đá kẹp) màu đen dày từ 0,2-0,4m. Đá kẹp chiếm 14,68%.

Đá mầu đen, tách chẻ tốt, chất lượng thuộc loại trung bình đến tốt có thể tách chẻ thành từng viên chiều dày từ 3-5mm, mặt phẳng tách nhẵn bóng, đẹp.

- Vỉa 3: nằm ở phía đông khu mỏ, độ cao tuyệt đối đường lộ vỉa từ 265m đến 325m. Vỉa 3 có dạng thấu kính kéo dài khoảng 160m theo phương tây bắc - đông nam, chiều dày trung bình là 1,55 m. Ở độ cao tuyệt đối 265m được khống chế bởi công trình vết lộ NB.5, ở độ cao tuyệt đối 295m khống chế bởi công trình vết lộ NB.6 và NB.7. Đá trụ và đá mái là đá bột kết màu đen. Thế nằm của vỉa 70∠80. Cấu trúc của vỉa 3 gồm 2 lớp đá phiến sericit – chlorit - thạch anh (đá phiến lợp) dày từ 1-1,2m; xen kẽ 1 lớp đá bột kết (đá kẹp) màu đen 0,4m. Đá kẹp chiếm 12,51%.

Đá mầu đen, tách chẻ tốt, chất lượng thuộc loại trung bình đến tốt có thể tách chẻ thành từng viên chiều dày từ 3-5mm, mặt phẳng tách nhẵn bóng, đẹp.

4. Điều kiện khai thác, hiện trạng về cơ sở hạ tầng và sử dụng đất

4.1. Đặc điểm địa hình

Toàn bộ diện tích khu vực đấu giá khoáng sản bố trên dạng địa hình đồi núi có cao độ địa hình từ +350 m đến +250m; Khu vực mỏ có suối cắt qua.

4.2. Giao thông

+ Mỏ cách Quốc lộ 12 khoảng 250m và ngăn cách bởi sông Nậm Na. Nhìn chung giao thông khu vực chưa thuận tiện cho hoạt động khai thác mỏ

+ Hệ thống cung cấp điện và thông tin liên lạc: Khu vực có điện lưới quốc gia và các loại mạng thông tin liên lạc thuận tiện cho việc khai thác khoáng sản.

4.3. Liên quan đến dân cư, công trình

Khu vực đá phiến lợp Nậm Ban cách xa khu dân cư, không gần các công trình nào

4.4. Về quy hoạch, đất đai, lâm nghiệp.

- Mỏ thuộc và phù hợp với Quy hoạch tỉnh Lai Châu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07/12/2023, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27/02/206.

- Về lâm nghiệp: Khu vực năm ngoài quy hoạch lâm nghiệp. Hiện trạng rừng năm 2025 là 4,89 ha *(rừng tự nhiên 4,88 ha; rừng trồng 0,01 ha).*

- Sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất: phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất của UBND xã Pa Tần.

5. Phương thức tham khảo thông tin

Các tổ chức, cá nhân có thể tham khảo tài liệu tại Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu theo quy định hiện hành.

6. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước

6.1. Giá khởi khiểm: R=1%

6.2. Bước giá: 0,1%.

6.3. Tiền đặt trước: 233.688.675 đồng

7. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá

Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

7.1. Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ[1] đề nghị tham gia đấu giá gồm:

a) Bản chính: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản *(mẫu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025)*

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ để chứng minh năng lực tài chính bảo đảm ít nhất bằng 1.058.047.618 đồng theo một trong các hình thức sau:

- Có vốn chủ sở hữu được xác định theo hồ sơ như sau:

+ Đối với tổ chức, cá nhân thành lập trước năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán;

+ Đối với tổ chức, cá nhân mới thành lập trong năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán.

---

[1] Hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập thành 02 bộ.

- Được bảo lãnh ngân hàng;

- Có vốn chủ sở hữu kết hợp với phần bảo lãnh ngân hàng.

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã.

7.2. Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 37 hoặc Điều 53 Luật Địa chất và khoáng sản

7**.3. Về năng lực, nghĩa vụ tài chính**:

a) Phải đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 26 của Nghị định Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ; có năng lực tài chính bảo đảm ít nhất bằng 1.058.047.618 đồng.

b) Đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá, tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến các giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản đã được cấp phép, bao gồm:

- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

- Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

- Thuế tài nguyên đối với khoáng sản;

- Tiền ký quỹ bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

(Do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa hoàn thành việc xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản và kết nối, chia sẻ thành công với cơ sở dữ liệu ngành thuế để tra cứu nên các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính nêu trên)

7.4. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: Tổ chức trúng đấu giá phải cam kết tối đa sau 12 tháng kể từ ngày công nhận kết quả trúng đấu giá phải hoàn thiện các thủ tục, nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

8. Các biểu mẫu kèm theo

Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản *(mẫu số 01)*

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU

Mẫu số 01: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

…… (*Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá*).....

Trụ sở tại: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số…… ngày…... tháng…... năm..... do…… (*tên cơ quan giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*)……. cấp; hoặc Giấy phép đầu tư số..... ngày…... tháng..... năm..... do .....(*Tên cơ quan cấp giấy phép đầu tư*)…….. cấp; hoặc Quyết định thành lập văn phòng đại diện (chi nhánh)[2] số..... ngày…... tháng..... năm..... do .....(*Tên cơ quan quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh*)……..; hoặc Căn cước công dân[3] số ..... cấp ngày…... tháng..... năm.....

Đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá phiến lợp Nậm Ban, xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu

…… (*Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá*)…… cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu lựa chọn cho cuộc đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá, …… (*Tên tổ chức, cá nhân đăng ký đấu giá*)…… cam kết thực hiện đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

....., ngày ... tháng ... năm 2026
Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

---

[2] Áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài trong trường hợp đấu giá tại khu vực khoáng sản chưa có kết quả thăm dò khoáng sản
[3] Áp dụng đối với cá nhân